

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KVA
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2026/DS-ST
Ngày: 26-01-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KVA - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Tìl

2. Bà Võ Thị Kim Son

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân KVA – Cần Thơ.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân KVA - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 612/2025/TLST - DS ngày 07 tháng 11 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 624/2025/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V (V)

Trụ sở chính: A LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng C, số X NVC, phường CK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Trung – chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm XLNPL KHCN – Ngân hàng V.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh Tú – chuyên viên xử lý nợ (có mặt).

Địa chỉ liên lạc: Tầng C, số X NVC, phường CK, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Lê Huỳnh Đăng P, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TB, xã GX, huyện PD, thành phố Cần Thơ. (nay là ấp TB, xã PD, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 31/03/2025 ông Lê Huỳnh Đăng P đã ký Hợp đồng vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán, số tiền vay: 40.000.000 đồng, Mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống; lãi suất phát vay 28% năm; được cố định trong suốt thời gian vay vốn. Thời gian vay 12 tháng kể từ ngày 31/03/2025 đến ngày 31/03/2026. Thời điểm vi phạm từ ngày 05/06/2025. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán nợ lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 26/01/2026 là 51.013.333 đồng (Trong đó nợ gốc: 40.000.000 đồng, nợ lãi: 11.013.333 đồng). Từ khi khách hàng quá hạn thì đại diện Ngân hàng làm việc liên tục với khách hàng nhưng khách hàng trốn tránh thực hiện thanh toán nợ vay.

Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Huỳnh Đăng P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V ngay một lần số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 26/01/2026 là 51.013.333 đồng (Trong đó nợ gốc: 40.000.000 đồng, nợ lãi: 11.013.333 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 27/01/2026 trở đi ông Lê Huỳnh Đăng P còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho V.

Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không có yêu cầu phản tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng V(sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Lê Huỳnh Đăng P cư trú tại ấp TB, xã PĐ(xã GX, huyện PĐcũ), thành phố Cần Thơ. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân KVA – Cần Thơ.

Bị đơn Lê Huỳnh Đăng P được triệu tập lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông P.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ hợp cho vay, sao kê rút tiền do Ngân hàng V cung cấp, đủ cơ sở xác định ông P được cấp hạn mức thấu chi số tiền 40.000.000 đồng; tài khoản thấu chi 4XXXXXX mở tại ngân hàng V; thời hạn vay 12 tháng (31/12/2025-31/12/2026); phương thức thanh toán nợ gốc chậm nhất vào ngày kết thúc thời hạn duy trì hạn mức thấu chi; lãi thanh toán hàng tháng; lãi suất 28%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Căn cứ bản sao kê theo dõi của Ngân hàng thể hiện từ khi rút tiền mặt số tiền 40.000.000 đồng đến nay ông P không thanh toán nợ lãi và gốc cho Ngân hàng. Từ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, cho thấy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Huỳnh Đăng P thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng vay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Lê Huỳnh Đăng P.

3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V. Buộc ông Lê Huỳnh Đăng P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 51.013.333 đồng (trong đó gốc 40.000.000 đồng, nợ lãi 11.013.333 đồng), tính đến ngày 26/01/2026.

2. Kể từ ngày 27/01/2026 ông P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Huỳnh Đăng P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.550.666 đồng. Ngân hàng V không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Đại diện Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.147.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008085 ngày 30/10/2025 tại thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ được hoàn lại đủ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV3-CT;
- Phòng THADS KVA-CT;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm